

Số: /STNMT-MT  
V/v góp ý dự thảo Luật Bảo vệ môi trường  
sửa đổi.

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2020

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên

Thực hiện Văn bản số 76/ĐĐBQH-VP ngày 22/5/2020 của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên về việc lấy ý kiến tham gia vào dự thảo Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi.

Sau khi nghiên cứu dự thảo Luật Bảo vệ môi trường sửa đổi, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tham gia như sau:

1. Cơ bản nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo.
2. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung một số nội dung như sau:
  - (1) Đề nghị thống nhất chuyển các nội dung quy định có tính chất giải thích từ ngữ tại các Điều 24, 25, 29, 32, 89... về Điều 3.
  - (2) Đề nghị xem xét, cân nhắc điều chỉnh nguyên tắc “đối tượng được hưởng lợi từ môi trường có nghĩa vụ đóng góp tài chính cho BVMT” cho phù hợp hơn (đối tượng được hưởng lợi từ môi trường là một khái niệm rất rộng, gây khó khăn trong quá trình xác định, quản lý).
  - (3) Về Bảo vệ môi trường nước: Đề nghị bổ sung nội dung đảm bảo an ninh nguồn nước cấp cho mục đích sinh hoạt.
  - (4) Dự thảo Luật quy định nội dung chính của Quy hoạch BVMT quốc gia (Điều 30), nội dung chính về BVMT trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh (Điều 31) còn trùng lặp với một số quy định tại khoản 5 Điều 25 Luật Quy hoạch. Nghị định 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch cũng đã quy định chi tiết rõ ràng, cụ thể về các nội dung chủ yếu của quy hoạch BVMT quốc gia, phương hướng BVMT trong nội dung quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; đồng thời dự thảo Luật chưa chỉ rõ giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch BVMT quốc gia.
  - (5) Về bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học (Mục 4 Chương II) Dự thảo Luật quy định về cảnh quan thiên nhiên quan trọng (Điều 20), nội dung bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Điều 21), đánh giá tác động đến cảnh quan thiên nhiên quan trọng (Điều 22), bồi hoàn ĐDSH của cảnh quan thiên nhiên quan trọng (Điều 149). Quy định đối tượng dự án có “tác động xấu đến cảnh quan thiên nhiên quan trọng” còn thiếu cụ thể; việc bổ sung quy định mới đối với Chủ dự án có tác động làm suy giảm ĐDSH phải bồi hoàn nhiều hơn hoặc tương đương với ĐDSH bị suy giảm và giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này, cần được đánh giá tác động chính sách kỹ lưỡng hơn, bảo đảm lường hết các vấn đề phát sinh. Mặt

khác việc bồi thường thiệt hại về ĐDSH đã được quy định tại Điều 75 Luật ĐDSH, cần rà soát để bảo đảm sự thống nhất pháp luật; cần làm rõ sự khác nhau giữa hai khái niệm “bồi hoàn” trong dự thảo Luật và “bồi thường thiệt hại” trong Luật ĐDSH. Đề nghị tiếp tục rà soát quy định liên quan đến ĐDSH như điều tra, kiểm kê ĐDSH (Điều 23), quan trắc ĐDSH (Điều 24), cơ sở dữ liệu ĐDSH quốc gia (Điều 25), thông tin, báo cáo về ĐDSH (Điều 26) để không quy định lại, bảo đảm tính thống nhất với Luật ĐDSH.

(6) Đối với nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường (từ Điều 38 đến Điều 45):

- Đề nghị bổ sung trách nhiệm của thành viên Hội đồng báo cáo đánh giá tác động môi trường.

- Đối với tham vấn cộng đồng trong báo cáo đánh giá tác động môi trường (tại Điều 40): Thực hiện tham vấn không chỉ đối với những người chịu tác động trực tiếp mà còn cần lưu ý đến những người chịu tác động gián tiếp để có cái nhìn đầy đủ khách quan và làm cơ sở cho việc xây dựng các chính sách sau này.

(7) Bổ sung quy định bắt buộc cán bộ quản lý kiểm soát ô nhiễm tại các nhà máy, dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao. Cán bộ quản lý kiểm soát ô nhiễm tại các nhà máy, dự án phải trải qua quá trình tập huấn, có kinh nghiệm để quản lý, có khả năng phát hiện ra vấn đề trước khi vấn đề xảy ra, đồng thời giảm thiểu gánh nặng cho hành chính của doanh nghiệp...

(8) Về quan trắc môi trường (Mục 1 Chương IX) nhất trí việc các thiết bị quan trắc môi trường quốc gia hoặc công bố thông tin môi trường phải được chứng nhận hợp quy nhằm đảm bảo tính chính xác của số liệu quan trắc, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước về BVMT. Tuy nhiên, đề nghị bổ sung quy định các phương tiện, thiết bị quan trắc môi trường tại các cơ sở thuộc loại hình công nghiệp có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường cũng phải được chứng nhận hợp quy trước khi đưa vào sử dụng để bảo đảm kiểm soát ô nhiễm môi trường.

(9) Về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường và bồi thường thiệt hại về môi trường (Chương X) quy định về tổ chức ứng phó sự cố môi trường (Điều 133) còn khá chung chung, chưa rõ cơ chế tổ chức ứng phó, đồng thời cần bổ sung cơ chế bảo đảm thông tin kịp thời đến từng hộ gia đình trong phạm vi ảnh hưởng của sự cố môi trường. Về trách nhiệm quản lý về ứng phó sự cố môi trường, điểm a Khoản 1 Điều 135 dự thảo Luật quy định Bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm “Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế ứng phó sự cố môi trường theo quy định pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình” là quá rộng, cần cân nhắc thêm để bảo đảm tính khả thi; cần tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định để phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước trong phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường giữa Bộ TN&MT với các Bộ khác.

(10) Đề nghị chuyển Khoản 4, Điều 149 (Trách nhiệm bồi hoàn đa dạng sinh học của cảnh quan thiên nhiên quan trọng) vào Điều 41 (Nội dung chính của báo cáo đánh giá tác động môi trường).

Trên đây là ý kiến tham gia góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Điện Biên tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Chi cục BVMT;
- Lưu VT.

**Q.GIÁM ĐỐC**

**Ngôn Ngọc Khuê**